

Số: 977/BC- HĐND

Thanh Hoá, ngày 02 tháng 12 năm 2017

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2018**

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công năm 2018, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

#### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Kế hoạch đầu tư công năm 2018 được UBND tỉnh xây dựng phù hợp với: Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2014; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2017 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 9560/BKHĐT-TH ngày 20/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về thông báo kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2018; trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của tỉnh.

#### **II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Khoản 2, Điều 68, Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014 quy định: “Trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định Kế hoạch đầu tư năm sau của cấp mình, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án theo từng nguồn vốn”. Vì vậy, việc HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2018 là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

#### **III. KIẾN NGHỊ**

##### **A. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh:**

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị, thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2018 như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 01/12/2017 với các nội dung chủ yếu như sau:

Tổng nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý năm 2018 là: **8.261,122** tỷ đồng

*Bao gồm:*

**I. VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH TỈNH: 5.400,46** tỷ đồng

**1. Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí: 1.388,46** tỷ đồng, gồm:

1.1. Bố trí vốn thực hiện các chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018: 323,4 tỷ đồng, trong đó:

- Thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Mặt trận tổ quốc, khối đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và công sở xã: 93,4 tỷ đồng.

- Thanh toán cho Dự án phân kỳ đầu tư đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn - Giai đoạn I theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT): 150 tỷ đồng.

- Vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA: 60 tỷ đồng.

- Xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018: 20 tỷ đồng.

1.2. Thực hiện dự án: 1.065,06 tỷ đồng, trong đó:

- Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt: 131,834 tỷ đồng.

- Dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt: 78,6 tỷ đồng.

- Dự án dự kiến hoàn thành năm 2018: 209,488 tỷ đồng.

- Dự án hoàn thành sau năm 2018: 575,138 tỷ đồng.

- Dự án chuẩn bị đầu tư và khởi công mới năm 2018: 70,0 tỷ đồng.

**2. Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 4.000 tỷ đồng, bao gồm:**

2.1. Vốn điều tiết về ngân sách huyện, xã: 3.500 tỷ đồng.

2.2. Vốn điều tiết về ngân sách tỉnh: 500 tỷ đồng, trong đó:

- Bố trí trả nợ Ngân hàng phát triển: 120 tỷ đồng.

- Bố trí chi trả nợ vốn vay ODA: 36,8 tỷ đồng.

- Bố trí vốn chi đo đạc, lập bản đồ địa chính, địa giới hành chính: 25 tỷ đồng.

- Bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách của tỉnh và xử lý nợ xây dựng cơ bản: 250 tỷ đồng.

- Bố trí vốn để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch và bổ sung Quỹ phát triển đất: 68,2 tỷ đồng.

**3. Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 12 tỷ đồng.**

Ưu tiên bố trí đầu tư cho lĩnh vực theo quy định tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

**II. VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG: 2.860,662 tỷ đồng**

**1. Vốn nước ngoài (ODA): 456,893 tỷ đồng**

**2. Vốn trong nước: 2.403,769 tỷ đồng**

*Bao gồm:*

1.1. Vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở: 700,359 tỷ đồng

1.2. Vốn trái phiếu Chính phủ: 470,0 tỷ đồng

1.3. Vốn chương trình mục tiêu Quốc gia: 707,41 tỷ đồng

1.4. Vốn đầu tư theo các chương trình mục tiêu: 526,0 tỷ đồng

Đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương (bao gồm cả vốn các Chương trình mục tiêu, CTMTQG xây dựng nông thôn mới và CTMTQG giảm nghèo nhanh và bền vững) và vốn ODA: thực hiện theo danh mục và mức vốn tại các quyết định giao kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Bộ kế hoạch và Đầu tư.

### **B. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:**

1. Tăng cường công tác quản lý đầu tư các dự án về tiến độ, chất lượng; tăng cường quản lý vốn tạm ứng, thanh, quyết toán vốn đầu tư... theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và Luật Ngân sách nhà nước. Có biện pháp quyết liệt chỉ đạo thực hiện giải phóng mặt bằng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

2. Đối với Dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn I đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn theo hình thức hợp đồng xây dựng – chuyển giao (BT): Đề nghị UBND tỉnh trên cơ sở thực tế số vốn ngân hàng đã giải ngân cho nhà đầu tư; số vốn ngân sách tỉnh phải thanh toán hằng năm, từ đó xây dựng phương án sắp xếp, bố trí từ các nguồn tăng thu, kết dư, sắp xếp nhiệm vụ chi, vốn khai thác quỹ đất hàng năm và các nguồn huy động hợp pháp khác thanh toán cho nhà đầu tư theo cam kết.

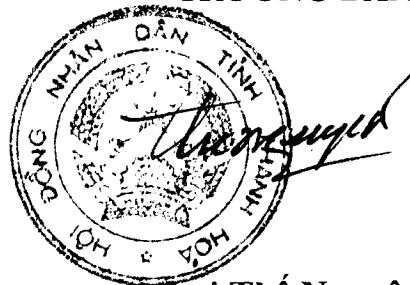
3. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh phương án bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành, có quyết toán được duyệt số vốn còn thiếu thuộc trách nhiệm của ngân sách tỉnh; các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ đã có quyết toán được duyệt hoặc đã hết hạn mức hỗ trợ từ vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ hoặc không thuộc đối tượng đầu tư của các chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc hội và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Lại Thế Nguyên**